

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 604/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh N, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh Hồ Văn Trung T, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh N với anh Hồ Văn Trung T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Huỳnh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hồ Thiên Ân, sinh ngày 08/7/2022 cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho đến khi đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/02/2025.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung là thửa đất số 505, tờ bản đồ 33, diện tích 448,1m² tại xã P, huyện G, tỉnh Bến Tre và 1,5 lượng vàng 24K.

- Về nợ chung: Chị Huỳnh N và anh T trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Huỳnh N chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007504 ngày 11/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Chị Huỳnh N đã nộp đủ án phí.

+ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm trả lại cho chị Huỳnh N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.562.000 đồng (sáu triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007503 ngày 11/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- UBND xã P, H. Giồng Trôm;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Gấm